

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM BÌNH
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2023/HS-ST
Ngày 18 – 4 – 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Châu Ngọc

2. Bà Nguyễn Thị Kim Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Kim Huyền – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Lộc – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Huỳnh Sơn N, sinh năm 2001 tại tỉnh Kiên Giang; nơi cư trú: ấp N, xã L, huyện G, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Cẩm T và bà Trần Thị Nghi .

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt truy nã từ ngày 21/11/2022 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Phạm Thanh N1, sinh năm 1971; nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1987; nơi cư trú: ấp P, xã S, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

- Người làm chứng:

1/ Đặng Phương N2, sinh năm 2004; nơi cư trú: ấp P, xã S, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

2/ Bùi Đức V, sinh năm 2004; nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

3/ Nguyễn Văn L, sinh năm 2004; nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

4/ Nguyễn Trí T1, sinh năm 2004; nơi cư trú: ấp H, xã N, huyện B, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

5/ Nguyễn Hoàng P, sinh năm 2004; nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

6/ Nguyễn Minh K, sinh năm 2004; nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

7/ Trần Thị L1, sinh năm 1987; nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

8/ Tăng Đình N3, sinh năm 1982; nơi cư trú: ấp P, xã S, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 09/3/2022, Đặng Phương N2 cùng với Nguyễn Trí T1 và Huỳnh Sơn N cùng nhau đi nhậu tại vỉa hè khu đô thị M thuộc ấp P, xã S, huyện T, tỉnh Vĩnh Long. Sau khi nhậu xong, cả nhóm đến quán cà phê của anh Tăng Đình N3 (T2), sinh năm 1982, ngụ ấp P, xã S, huyện T, tỉnh Vĩnh Long gần chỗ nhậu để uống nước. Tại đây, Đặng Phương N2 rủ Nguyễn Trí T1 và Huỳnh Sơn N đến quán nước “Nguyên 9999” thuộc ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Vĩnh Long do ông Phạm Thanh N1 làm chủ để thu tiền bảo kê thì Nguyễn Trí T1 và Huỳnh Sơn N đồng ý.

Đến khoảng 01 giờ 10 phút ngày 10/3/2022, Bùi Đức V, Nguyễn Văn L, Nguyễn Hoàng P, Nguyễn Minh K và hai đối tượng (không rõ tên tuổi, địa chỉ) cũng đến quán nước của anh N3 và gặp nhóm của Đặng Phương N2, Nguyễn Trí T1 và Huỳnh Sơn N. Tại đây, Đặng Phương N2 và Huỳnh Sơn N đã rủ T1, V, L, P, K và hai đối tượng (không rõ tên tuổi, địa chỉ) cùng đến quán nước “Nguyên 9999” để thu tiền bảo kê thì cả nhóm đều đồng ý.

Khoảng 01 giờ 20 phút ngày 10/3/2022, các bị cáo: Đặng Phương N2 cùng với Huỳnh Sơn N, Bùi Đức V, Nguyễn Văn L, Nguyễn Trí T1, Nguyễn Hoàng P, Nguyễn Minh K và hai đối tượng (không rõ tên tuổi, địa chỉ) cùng

nhau đến quán nước “Nguyễn 9999” để thu tiền bảo kê. Tại đây, Huỳnh Sơn N kêu chủ quán Phạm Thanh N1 ra. Huỳnh Sơn N nói: “Từ đây về sau tui tui là người thu tiền tại đây”. Đặng Phương N2 kêu ông N1 phải đưa số tiền 4.000.000 đồng/tháng nhưng ông N1 không đồng ý. Đặng Phương N2 đe dọa “Không đưa đập banh cái quán này luôn cho tao, lấy đưa đi”. Huỳnh Sơn N dùng chân đá vào bàn thờ thổ địa trong quán. Ông N1 thấy các bị cáo đông người, có hành động hung hãn nên đã lấy số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) đưa cho Đặng Phương N2. Sau khi chiếm đoạt được tiền, các bị cáo và hai đối tượng (không rõ tên tuổi, địa chỉ) đến quán nước của anh N3 để chia tiền. Tại đây, Đặng Phương N2 lấy 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), chia cho Huỳnh Sơn N 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng), chia cho Bùi Đức V, Nguyễn Văn L mỗi người 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), chia cho Nguyễn Trí T1, Nguyễn Hoàng P, Nguyễn Minh K mỗi người 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng). Ông N1 trình báo sự việc đến Công an xã P.

Bị cáo Huỳnh Sơn N quá trình điều tra đã bỏ trốn. Ngày 30/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định truy nã bị can. Ngày 29/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T căn cứ điểm a khoản 1 Điều 229 Bộ luật Tố tụng hình sự ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự đối với bị can đối với Huỳnh Sơn N.

Ngày 31/8/2022, Toà án nhân dân huyện Tam Bình đã xét xử sơ thẩm vụ án xử phạt Đặng Phương N2 03 năm tù (đã tổng hợp hình phạt), Bùi Đức V 01 năm 09 tháng tù (đã tổng hợp hình phạt), Nguyễn Văn L 01 năm 09 tháng tù (đã tổng hợp hình phạt), Nguyễn Trí T1 01 năm tù, Nguyễn Hoàng P 01 năm 06 tháng tù, Nguyễn Minh K 01 năm tù về tội Cường đoạt tài sản quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự.

Ngày 21/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã bắt được bị can Huỳnh Sơn N và ra quyết định phục hồi điều tra vụ án đối với bị can.

Đối với hai đối tượng không rõ họ tên, địa chỉ cùng thực hiện hành vi cưỡng đoạt tài sản với các bị cáo (theo lời khai của các bị cáo). Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T chưa xác định được đối tượng, khi nào xác định được đối tượng nếu đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với anh Tăng Đình N3 là chủ quán nước, không biết các bị cáo đến quán để bàn bạc để thực hiện hành vi cưỡng đoạt tài sản và chia tiền sau khi thực hiện hành vi phạm tội mà có tại quán nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không đề cập xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị H (là mẹ ruột của Đặng Phương N2) đã bồi thường cho bị hại Phạm Thanh N1 số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Ông N1 không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự. Bà H không yêu cầu Đặng Phương N2 và các bị cáo trong vụ án phải hoàn trả số tiền trên.

Tại Cáo trạng số: 14/CT-VKSTB ngày 13/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình đã truy tố bị cáo Huỳnh Sơn N về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 170 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Huỳnh Sơn N thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình truy tố bị cáo là đúng hành vi, không oan.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Huỳnh Sơn N về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Sau khi phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Sơn N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 170; Điều 17; Điều 38; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Sơn N mức án từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét giải quyết.

Lời nói sau cùng của bị cáo: không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, bị hại, biên bản hỏi cung bị can cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa thể hiện: Vào

khoảng 01 giờ 20 phút ngày 10/3/2022, tại quán nước “Nguyên 9999” thuộc ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Vĩnh Long do ông Phạm Thanh N1 làm chủ. Các bị cáo Đặng Phương N2 và Huỳnh Sơn N đã có hành vi rủ rê các bị cáo Bùi Đức V, Nguyễn Văn L, Nguyễn Trí T1, Nguyễn Hoàng P, Nguyễn Minh K và hai đối tượng (không rõ tên tuổi, địa chỉ) đã thực hiện hành vi đe dọa dùng vũ lực để chiếm đoạt số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) của bị hại Phạm Thanh N1 và chia nhau tiêu xài cá nhân.

Hành vi của bị cáo Huỳnh Sơn N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 170 của Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có căn cứ.

[2.2] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại một cách trái pháp luật. Hành vi của bị cáo thể hiện tính xem thường pháp luật, làm mất an ninh trật tự ở địa phương nên cần phải được xử lý nghiêm nhằm để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời ngăn chặn những trường hợp tương tự có thể xảy ra.

Các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm, trong đó bị cáo Đặng Phương N2, Huỳnh Sơn N là người giữ vai trò chính, rủ rê các bị cáo khác. Giữa các bị cáo không có sự câu kết chặt chẽ nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn.

Đối với các bị cáo Đặng Phương N2, Bùi Đức V, Nguyễn Văn L, Nguyễn Trí T1, Nguyễn Hoàng P và Nguyễn Minh K hiện nay Tòa án đã xét xử xong.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[2.3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

[2.3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[2.4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo N2 phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 170; Điều 17; Điều 38; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

1.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Sơn N phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

1.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Huỳnh Sơn N 02 (Hai) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 21/11/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét giải quyết.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Huỳnh Sơn N phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- CQĐT Công an huyện Tam Bình;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Tam Bình;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- UBND xã Long Thạnh, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thanh Thảo